

CÔNG TY TNHH NTC PHARMA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NTC PHARMA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NTC PHARMA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NTC PHARMA

2. Mã số doanh nghiệp: 0110896029

3. Ngày thành lập: 21/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 37E, ngách 2/69 phố Hoàng Liệt, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974405566

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám chuyên khoa ngoại; - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng - Phòng khám chuyên khoa da liễu; - Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; - Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội (Chỉ bao gồm: Phòng khám chuyên khoa cơ xương khớp) - Phòng khám đa khoa; - Phòng khám liên chuyên khoa; - Phòng khám bác sỹ y khoa; - Phòng khám y học cổ truyền; - Phòng khám răng hàm mặt; - Phòng khám dinh dưỡng; - Phòng khám y sỹ đa khoa. - Phòng chẩn trị y học cổ truyền. (Điều 39 Nghị định 96/2023/NĐ-CP) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8620(Chính)
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay;	5229

3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Máy móc, thiết bị y tế;	4659
4.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú (trừ hóa chất Nhà nước cấm)	1420
5.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
6.	Sản xuất hoá chất cơ bản (trừ hóa chất Nhà nước cấm)	2011
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường và kinh doanh bất động sản)	5510
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
12.	Bán buôn đồ uống	4633
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
14.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
15.	Điều hành tua du lịch	7912
16.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ (trừ hoạt động đấu giá)	4511
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. - Bán buôn kính mắt.	4649

18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chuyên doanh: Bán buôn phân bón và hóa chất (trừ loại hóa chất Nhà nước cấm); phụ liệu may mặc và giày dép - Doanh nghiệp bán buôn thuốc; (Điều 32,33 Luật Dược 2016)	4669
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
20.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chức năng. (Khoản 23 điều 2, điều 14 Luật an toàn thực phẩm)	4632
21.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô và xe có động cơ (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
22.	Đại lý du lịch	7911
23.	Chuyển phát Chi tiết: Đại lý dịch vụ chuyển phát.	5320
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ.	7490
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 4,5,7,8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
28.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

29.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; làm móng chân, móng tay, trang điểm; Chăm sóc da mặt	9631
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (Không bao gồm tổ chức họp báo)	7990
31.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình)	9610
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
34.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
35.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thuốc (Khoản 2 Điều 32 Luật Dược 2016) - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm chức năng (Khoản 23 điều 2, điều 14 Luật an toàn thực phẩm).	4722
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
40.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ	4789
41.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

